

Phụ lục III
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT, TRUYỀN TẢI,
PHÂN PHỐI ĐIỆN

*(Kèm theo Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2024
của Thủ tướng Chính phủ)*

**A. DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH TRẠM BIẾN ÁP VÀ ĐƯỜNG DÂY ĐÁU NỐI
CẤP ĐIỆN ÁP 500KV VÀ 220KV TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

I. Cấp điện áp 500 kV

1. Trạm biến áp

TT	Tên trạm biến áp	Công suất (MVA)	Tiến độ đầu tư	Ghi chú
I	Các trạm 500 kV			
1	Ninh Sơn	1.800	2026-2030	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực
2	Thuận Nam	2.700	2026-2030	Cải tạo, giải tỏa nguồn điện khu vực
3	Nam Trung Bộ 1	1800	2026-2030	Xây mới (đã được phê duyệt tại Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch điện quốc gia).
4	Nam Trung Bộ 2	1800	2026-2030	Xây mới (đã được phê duyệt tại Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch điện quốc gia).
5	Dự phòng phát sinh TBA 500 kV xây mới, cải tạo nâng công suất	2.100	2026-2030	Dự phòng cho tăng trưởng phụ tải và phát triển nguồn điện
6	Thiết kế sơ đồ linh hoạt phân đoạn thanh cái cho sân phân phối 500 kV LNG Cà Ná		2026-2030	Hạn chế dòng ngắn mạch, tăng độ tin cậy cung cấp điện
7	Các công trình, dự án nâng cao khả năng điều khiển và vận hành trạm điện, hệ thống điện		2023-2030	Bao gồm nhưng không giới hạn các dự án: Thay thế, lắp đặt kháng điện, tụ bù, svc, SVG, thiết bị FACTS, BESS, máy bù đồng bộ...; mở rộng ngăn lộ trạm biến áp, cải tạo, hoàn thiện sơ đồ các trạm biến áp theo hướng linh hoạt; lắp đặt các thiết bị hạn chế dòng ngắn mạch, thay thế nâng cấp thiết bị đảm bảo khả năng chịu dòng ngắn mạch,

					thiết lập mạch tự động; lắp đặt, thay thế các thiết bị, hệ thống điều khiển, hệ thống SCADA/ EMS, SCADA/DMS, tự động hóa trạm, ...
--	--	--	--	--	--

2. Đường dây 500 kV

TT	Tên đường dây	Số mạch	X	Km	Tiến độ đầu tư	Ghi chú
II	Các đường dây 500 kV có trong Quy hoạch điện VIII					
1	Ninh Sơn - Rẽ NMNĐ Vân Phong I - Thuận Nam	4	X	18	2026-2030	Xây mới, đấu nối TBA 500 kV Ninh Sơn
2	Ninh Sơn - Chơn Thành	2	X	275	2026-2030	Xây mới, giải tỏa công suất nguồn điện. Thay thế ĐD 500 kV Thuận Nam - Chơn Thành đã được phê duyệt tại Văn bản số 1891/TTg-CN ngày 27/12/2018 để thuận lợi trong đầu tư xây dựng và quản lý, vận hành.
3	TĐTN Bắc Ái - Ninh Sơn	2	X	25	2026-2030	Xây mới, đồng bộ TĐTN Bắc Ái, thay cho ĐD 500 kV TĐTN Bắc Ái - Rẽ Vân Phong - Thuận Nam
4	Đấu nối TĐTN Nam Trung Bộ	30			2026-2030	Thủy điện Tích năng Nam Trung Bộ là Thủy điện Tích năng Phước Hoà. Đấu nối Thủy điện tích năng Phước Hoà về trạm 500kV Ninh Sơn bằng đường dây mạch kép, được làm rõ trong giai đoạn thỏa thuận đấu nối.
5	LNG Cà Ná - Thuận Nam	2	X	30	2026-2030	Xây mới, đồng bộ LNG Cà Ná. Kiến nghị thiết kế sân phân phối 500 kV LNG Cà Ná với sơ đồ vận hành linh hoạt, có phân đoạn thanh cái
6	LNG Cà Ná - Bình Dương 1	2	X	280	2026-2030	Xây mới, đồng bộ LNG Cà Ná; giải tỏa công suất LNG Cà Ná và nguồn điện khu vực
7	Nam Trung Bộ 1 - Thuận Nam (*)	2	X	20	2026-2030	Xây mới, đồng bộ theo quy mô và tiến độ nguồn điện khu vực
8	Nam Trung Bộ 2 - Thuận Nam (*)	2	X	50	2026-2030	Xây mới, đồng bộ theo quy mô và tiến độ nguồn điện khu vực
9	Dự phòng phát sinh đường dây 500 kV			360	2026-2030	Dự phòng cho tăng trưởng phụ tải và phát triển nguồn điện.

	cải tạo và xây mới				
--	--------------------	--	--	--	--

II. Cấp điện áp 220kV

1. Trạm biến áp

TT	Tên trạm biến áp	Công suất (WA)	Tiến độ đầu tư	Ghi chú
I	Các trạm 220 kV có trong Quy hoạch điện VIII			
1	Trạm cắt Đa Nhim	Trạm cắt	2026-2030	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực, do trạm 220 kV TĐ Đa Nhim không mở rộng được ngăn lộ 220 kV.
2	Cà Ná	500	2026-2030	Xây mới
3	Đông Quán Thẻ	480	2026-2030	Xây mới, đồng bộ với tiến độ phát triển phụ tải chuyên dùng
4	TĐ Đa Nhim	375	2026-2030	Cải tạo (2026-2030)
5	Phước Thái (*)	625	2026-2030	Cải tạo, giải tỏa nguồn điện khu vực
6	Cải tạo sơ đồ thanh cái 220 kV linh hoạt, phân đoạn thanh cái tại các TBA 500 kV Đức Hòa, Ô Môn, TBA 220 kV Ninh Phước		2023-2030	Cải tạo, Hạn chế dòng ngắn mạch, tăng độ tin cậy cung cấp điện
7	Thiết kế sơ đồ linh hoạt phân đoạn thanh cái bao gồm nhưng không giới hạn cho các sân phân phối 220 kV, TBA 500 kV Ninh Sơn		2023-2030	Thiết kế Xây mới, Hạn chế dòng ngắn mạch, tăng độ tin cậy cung cấp điện

Ghi chú: Đối với các dự án năng lượng tái tạo chưa được phê duyệt trong danh mục nguồn điện lân này, lưới điện đồng bộ đầu nối các dự án này sẽ được rà soát và chuẩn xác trong lần phê duyệt bổ sung.

2. Đường dây

TT	Tên đường dây	Số mạch	X	km	Tiến độ đầu tư	Ghi chú
II	Các đường dây 220 kV có trong Quy hoạch điện VIII					
1	Trạm cắt 220 kV Đa Nhim - Rẽ Tháp Chàm - Đa Nhim	2	X	1	2026-2030	Xây mới, đồng bộ trạm cắt 220 kV Đa Nhim
2	Trạm cắt 220	2	X	85	2026-2030	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực;

TT	Tên đường dây	Số mạch	X	km	Tiến độ đầu tư	Ghi chú
	kV Đa Nhim - Đức Trọng - Di Linh					thay thế cho công trình cải tạo ĐD 220 kV Đa Nhim - Đức Trọng - Di Linh từ 01 mạch lên 02 mạch do khó khăn cắt điện thi công ĐD hiện hữu và không mở rộng được TBA 220 kV TĐ Đa Nhim
3	Đức Trọng - Rẽ trạm cắt 220 kV Đa Nhim - Di Linh	2	X	1	2026-2030	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực
4	Nha Trang - Tháp Chàm	2	X	88	2023-2025	Xây mới
5	500 kV Ninh Sơn - Rẽ Tháp Chàm - Ninh Phước	4	X	22	2026-2030	Xây mới, đấu nối TBA 500 kV Ninh Sơn
6	500 kV Ninh Sơn-Ninh Phước	2	X	35	2026-2030	Xây mới, thay thế cho ĐD 220 kV Ninh Phước - Vĩnh Tân do khó khăn về hướng tuyến
7	500 kV Ninh Sơn - Trạm cắt 220 kV Đa Nhim	2	X	18	2026-2030	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực
8	Tháp Chàm - trạm cắt 220 kV Đa Nhim	2	X	46	2026-2030	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực
9	500 kV Vĩnh Tân - Cà Ná	2	X	14	2026-2030	Xây mới, đấu nối trạm 220 kV Cà Ná
10	Ninh Phước - 500 kV Thuận Nam	2	X	25	2023-2025	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực
11	Phước Thái - Rẽ Vĩnh Tân - Tháp Chàm (mạch 2)	2	X	3	2023-2025	Đấu nối trạm 220 kV Phước Thái chuyển tiếp thêm trên mạch còn lại của ĐD 220 kV Vĩnh Tân - Tháp Chàm, giải tỏa nguồn điện khu vực
12	ĐG Phước Hữu - 220 kV Ninh Phước (*)	1	X	2	2023-2025	Xây mới, đấu nối ĐG Phước Hữu, thay cho đường dây 110 kV ĐG Phước Hữu - 110 kV Ninh Phước đã được phê duyệt tại Quyết định số 3768/QĐ-BCT ngày

TT	Tên đường dây	Số mạch	X	km	Tiến độ đầu tư	Ghi chú
						27/07/2011 do lưới điện 110 kV không có khả năng giải tỏa. Trạm nâng áp 220 kV ĐG Phước Hữu có công suất 63MVA
13	ĐG số 5 Ninh Thuận - Ninh Phước	2	X	2	2023-2025	Xây mới, đồng bộ ĐG số 5 Ninh Thuận
14	Đông Quán Thê - Rẽ Vĩnh Tân - Trạm cắt 220kV Quán Thê	2	X	1	2026-2030	Xây mới, đồng bộ với tiến độ phát triển phụ tải chuyên dùng
15	Đông Quán Thê - Cà Ná	1	X	7	2026-2030	Xây mới, đồng bộ với tiến độ phát triển phụ tải chuyên dùng

B. DANH MỤC CÔNG TRÌNH TRẠM BIẾN ÁP VÀ ĐƯỜNG DÂY ĐÁU NỐI CẤP ĐIỆN ÁP 110KV TRỞ XUỐNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN

1. Phương án phát triển công trình trạm biến áp 110 kV

TT	Tên TBA 110kV	MBA	Hiện Tại		Giai đoạn 2021-2030	
			Quy mô (MVA)	Điện áp (kV)	Quy mô (MVA)	Điện áp (kV)
1	TBA Ninh Sơn	T1	25	110/22	63	110/22
		T2	25	110/22	63	110/22
2	TBA Tháp Chàm	T1	40	110/22	63	110/22
		T2	40	110/22	63	110/22
3	TBA Ninh Hải	T1	40	110/22	63	110/22
		T2	25	110/22	63	110/22
4	TBA KCN Du Long	T1			40	110/22
		T2			40	110/22
5	TBA Mỹ Phong	T1			40	110/22
		T2			40	110/22
6	TBA Bình Tiên	T1			25	110/22
		T2			25	110/22
7	TBA Thuận Bắc	T1			25	110/22
		T2			25	110/22
8	TBA Ninh Phước	T1	40	110/22	63	110/22
		T2	25	110/22	63	110/22
9	TBA Ninh Thuận 1	T1	25	110/22	40	110/22

TT	Tên TBA 110kV	MBA	Hiện Tại		Giai đoạn 2021-2030	
			Quy mô (MVA)	Điện áp (kV)	Quy mô (MVA)	Điện áp (kV)
		T2			40	110/22
10	TBA Thuận Nam	T1			40	110/22
		T2				
11	TBA Phước Nam	T1			40	110/22
		T2				
12	TBA KCN Cà Ná	T1			63	110/22
		T2			63	110/22
13	TBA KCN Cà Ná 1	T1			63	110/22
		T2			63	110/22
14	TBA KCN Cà Ná 2	T1			63	110/22
		T2			63	110/22
15	TBA Mũi Dinh	T1			40	110/22
		T2			40	110/22
		T3			63	110/22
16	TBA Nam Cương	T1			63	110/22
		T2				
18	TBA Bắc Ái	T1			25	110/22
		T2				
19	TBA Hoà Sơn	T1			40	110/22
		T2				
20	TBA NMDG Phước Dinh	T1			50	35/110
21	TBA KCN Phước Nam	T1		110/22	63	110/22
		T2		110/22	63	110/22
		T3		110/22	63	110/22

2. Phương án phát triển công trình đường dây 110 kV (Giai đoạn 2021-2030)

ST T	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Điểm đầu nối	Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)		
I	Xây dựng mới						
1	Nhánh rẽ 110 kV TBA TiTan (Phước Nam)		ACSR 300	2	1.5	Chuyển tiếp trên đường	

ST T	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Điểm đầu nối	Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)		
						dây 110kV Ninh Phước - Phú Lạc	
2	Nhánh rẽ 110 kV TBA Nam Cương		ACSR 300	2	8.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Tháp Chàm - Ninh Thuận 1	
3	Nhánh rẽ 110kV Thuận Bắc-110kV Ninh Hải-Cam Ranh		2xACS R 240	2	1.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh	
4	ĐZ 110kV cấp điện TBA Mỹ Phong		2xACS R 240	2	14	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh	
5	110kV Nam Cương- 220kV Ninh Phước- Ninh Thuận 1		ACSR 300	2	8.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Tháp Chàm – Ninh Thuận 1	
6	Ninh Phước 220kV- Ninh Thuận 1.		2xACS R 300	2	8		
7	Nhánh rẽ 110kV TBA Thuận Nam		ACSR 300	2	1.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Phước - Phú Lạc	
8	Nhánh rẽ 110kV TBA Du Long		2xACS R 240	2	1.5	Chuyển tiếp trên đường	

ST T	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Điểm đầu nối	Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)		
						dây 110kV Tháp Chàm 2 - Cam Ranh	
9	Nhánh rẽ 110kV TBA Bình Tiên		2xACS R 240	2	9	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh	
10	Nhánh rẽ 110kV TBA Mũi Dinh		2xACS R 300	2	12	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV 220kV Ninh Phước – Ninh Thuận 1	
11	Xây dựng DZ 110kV KCN Cà Ná 1		ACSR 300	2	4.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Phước - Phú Lạc	
12	Xây dựng mới mạch 2 ĐD 110kV Tháp Chàm 2 - Ninh Phước (Đường dây 110kV Trạm 220kV Tháp Chàm – Ninh Phước)		ACSR 300	2	44.5		
13	Xây dựng mới mạch 2 ĐD 110kV Ninh Phước - Phan Rí (Đường dây mạch 2 Ninh Phước – Tuy Phong – Phan Rí)		ACSR 300	2	22		
14	Xây dựng mới đường dây 110kV đầu nối TBA 110kV NMDG		ACSR 300	2	8	Chuyển tiếp lên đường dây 110kV từ	

ST T	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Điểm đấu nối	Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)		
	Phước Dinh					ĐMTSP INFRA-ĐG Phước Hữu- Duyên Hải 1	
15	Xây dựng 2 xuất tuyến đường dây 110kV, tiết diện ACSR 400, tổng chiều dài khoảng 8,2km từ trạm biến áp 220kV Phước Thái đến thanh cái 110kV ĐMT Phước Hữu và ĐMT Phước Hữu Điện lực 1 (trong đó đoạn từ trạm 220kV Phước Thái đến điện mặt trời Phước Hữu là dây mạch kép và đoạn từ điện mặt trời Phước Hữu đến ĐMT Phước Hữu điện lực 1 là đường dây 1 mạch)		ACSR 400	2+1	8.2	Đấu nối Trạm biến áp 220kV Phước Thái	
16	Xây dựng mới đường dây 110kV mạch kép đấu nối trạm biến áp 110kV ĐMT Ninh Phước 6.2 chuyển tiếp trên đường dây 110kV từ 220kV Phước Thái – ĐMT Phước Hữu điện lực 1, chiều dài 0,2km, tiết diện ACSR 400		ACSR 400	2	0.2	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV từ 220kV Phước Thái – ĐMT Phước Hữu điện lực 1	
17	Xây dựng tuyến đường dây Điều chỉnh		ACSR 400	2	4.8		

ST T	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Điểm đầu nối	Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)		
	phương án đầu nối dự án điện mặt trời Bim sang đầu nối ở cấp 110kV Trạm biến áp 220kV/110/35 KV ĐMT Bim 2, chiều dài 4,8Km, tiết diện ACSR 400						
18	Nhánh rẽ 110kV TBA Bác Ái		2xACS R 240	2	25	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Trạm 220kV Tháp Chàm 2	
19	Trạm 220kV Tháp Chàm – Ninh Hải		2xACS R 240	2	25		
20	Trạm 220kV Tháp Chàm-Cam Thịnh Đông		2xACS R 240	2	1.5		
21	DZ 110kV cấp điện TBA 110kV Bác Ái		2xACS R 240	2	25	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Trạm 220kV Tháp Chàm 2	
22	Nhánh rẽ 110kV Quảng Sơn		2xACS R-240	2	5.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Tháp Chàm	
23	DZ 110kV cấp điện TBA 110kV Hòa Sơn		2xACS R-240	2	15	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Tháp Chàm.	

ST T	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Điểm đấu nối	Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)		
24	Trạm 220 kV Tháp Chàm-Ninh Hải		ACSR- 240	1	28		
25	Nhánh rẽ TBA 110kV Thuận Bắc		2xACS R-240	2	3	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh	
26	DZ 110kV TBA 110kV KCN Phước Nam		2xACS R-240	2	2.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Phước - Phú Lạc	
27	DZ 110kV TBA TĐ Phước Hoà		ACSR- 185	1	16	Đấu nối vào thanh cái 110kV của TBA 220kV Nhà máy thủy điện Đa Nhim	
28	Đường dây 110kV mạch kép từ TBA 110kV Nhà máy phong điện Việt Nam Power số 1		2xACS R300	2	0,1	Chuyển tiếp lên đường dây 110kV mạch 2 Ninh Phước - Tuy Phong - Phan Rí (hay đường dây 110kV từ TBA 220kV Ninh Phước - TBA 220kV Phan Rí)	Bổ sung nhằm bảo đảm đồng bộ hạ tầng đấu nối đối với các dự án năng lượng đã có trong danh mục thực
29	Đường dây 110kV mạch kép Nhà máy		2xACS R 240	2	0,8	Chuyển tiếp với đường dây	

ST T	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Điểm đầu nối	Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)		
	điện gió Công Hải 1 – Giai đoạn 2					110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh	hiện thời kỳ 2021- 2030, làm cơ sở để triển khai thực hiện dự án.
30	Đường dây đầu nối trạm biến áp 110kV Nhà máy điện gió Đầm Nại 3		ACSR2 40	1	1,8	Đầu nối về thanh cái 110kV trạm biến áp Dự án nhà máy điện gió Đầm Nại 4	
31	Đường dây đầu nối trạm biến áp 110KV Nhà máy điện gió Đầm Nại 4		ACSR 300	1	2	Đầu nối về thanh cái 110KV trạm biến áp 220KV Tháp Chàm	
32	Đường dây đầu nối trạm biến áp 110KV NMDG Phước Dân		ACSR- 240	1	5	Đầu nối đến thanh cái 110kV trạm 220kV Phước Thái	
33	Đường dây 22kV mạch kép đầu nối Nhà máy điện gió Bầu Ngủ về thanh cái 22kV của máy biến áp nâng áp 22/110kV-31,5MVA tại trạm biến áp 110kV của Trang trại điện mặt trời hồ Bầu Ngủ		2xACS R 240	2	1	Lắp đặt thêm 01 máy biến áp 22/110kV công suất 1x31,5MVA tại TBA Trang trại điện mặt trời hồ Bầu Ngủ	
34	Đường dây 22kV mạch kép đầu nối Nhà máy điện gió 7A giai đoạn 2 về sân phân phối 22kV NMDG 7A (giai đoạn 1).		2xACS R240	2	0,5	Mở rộng 01 ngăn lộ 110kV dự án điện gió 7A giai đoạn 2 tại TBA 110kV của	

ST T	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Điểm đầu nối	Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)		
						điện gió 7A, đầu nối bằng đường dây 110kV nhà máy điện gió 7A về thanh cái 110kV của TBA 220kV Ninh Phước	
35	Xây dựng đường dây 110kV từ trạm nâng áp 6,3/110kV NMTĐ Lâm Sơn		ACSR- 2x240	2	0,5	Đầu nối nhà máy thủy điện Lâm Sơn chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha	
36	Đường dây 22kV Nhà máy thủy điện Thượng Sông Ông 2		ACSR1 85	1	4,7	Đầu nối vào ngăn lộ thanh cái 22kV của Trạm biến áp 110/22kV Ninh Sơn	
37	Đường dây 22kV Nhà máy điện gió Công Hải 1 - Giai đoạn 1		ACSR 120	1	2,13	Đầu nối chuyển tiếp với xuất tuyến 474 đường dây 22kV Nam Cam Ranh tỉnh Khánh Hòa	
II	Cải tạo, nâng tiết điện						
1	Cải tạo đường dây 2	AC-	2xACS	2	5		

ST T	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Điểm đầu nối	Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)		
	mạch rẽ nhánh vào Trạm biến áp 110kV Ninh Thuận 1	300	R300				
2	Trạm 220kV Tháp Chàm-Ninh Hải- Nam Cam Ranh (i). Cải tạo nâng tiết diện dây đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm – Ninh Hải; (ii). Cải tạo nâng tiết diện dây đường dây 110kV Ninh Hải – Nam Cam Ranh)	ACSR 185/2 9+ ACSR 336.4 MCM	2xACS R-240	2	6	(i). Cải tạo nâng tiết diện dây đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm – Ninh Hải; (ii). Cải tạo nâng tiết diện dây đường dây 110kV Ninh Hải – Nam Cam Ranh	
3	Trạm 220 kV Tháp Chàm – Cam Thịnh Đông	ACSR 185/2 9+ ACSR 336.4 MCM	2xACS R-240	2	1.5		
4	Cải tạo nâng khả năng tải đường dây 110kV 175 Đa Nhim - 173 Tháp Chàm 2 từ dây ACSR-185/29 & ACSR-336,4MCM thành 2xACSR/Mz- 240, dài khoảng 50,03km (Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim – Trạm 220kV Tháp	173 Tháp Chàm 2 từ dây ACSR - 185/2 9 & ACSR -336,4	2xACS R/Mz- 240	2	50.3	Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim – Trạm 220kV Tháp Chàm	

ST T	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Điểm đầu nối	Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)		
	Chàm)						
5	Cải tạo nâng khả năng tải đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm từ dâyACSR185+ACSR3 36,4MCM thành 2xACSR-240, dài khoảng 41,81km (Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm)	ACSR - 185+ ACSR 336,4 MCM	2xACS R-240	2	41.81	Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm	
6	Cải tạo đường dây 110kV Tháp Chàm - Ninh Phước (Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước)	ACSR - 185/2 9	ACSR- 300	1	17	Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước	
7	Cải tạo, nâng khả năng tải đường dây 110kV Ninh Phước - Phú Lạc (Thay dây dẫn đường dây 110kV Ninh Phước - Tuy Phong)	ACSR - 185/2 9	ACSR- 300	1	15	Thay dây dẫn đường dây 110kV Ninh Phước - Tuy Phong	

Ghi chú: Phương án phát triển công trình TBA và đường dây sau trạm 110kV: Xây dựng các trạm TBA và đường dây sau 110kV phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương và được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành.

C. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN NGUỒN ĐIỆN

1. Dự án Nhiệt điện LNG

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
I	Dự án nhiệt điện LNG		1.500				
	Dự án LNG Cà Ná	Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	1.500	37,9	1. Xây mới đường dây 500kV LNG Cà Ná - Thuận Nam 2x30km Đồng bộ LNG Cà Ná. Kiến nghị thiết kế sân phân phối 500 kV LNG Cà Ná với sơ đồ vận hành linh hoạt, có phân đoạn thanh cái 2. Xây mới đường dây 500kV LNG Cà Ná - Bình Dương 1 với 2x280km để Đồng bộ LNG Cà Ná giải tỏa công suất LNG Cà Ná, và nguồn điện khu vực	2029-2030	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 và Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024</i>

Ghi chú: Quy mô chính xác của các nhà máy điện sẽ được xác định cụ thể, phù hợp với gam công suất của tổ máy trong giai đoạn triển khai dự án

2. Dự án thủy điện tích năng

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
I	Dự án thủy điện tích năng		2.400				

1	Dự án TĐTN Bắc Ái	Huyện Bắc Ái, huyện Ninh Sơn tỉnh Ninh Thuận	1.200	Đã có quy hoạch sử dụng đất	Đường dây đầu nối TĐTN Bắc Ái với hệ thống điện (Đường dây 500kV TĐTN Bắc Ái – Ninh Sơn) gồm 01 tuyến đường dây 500kV mạch kép có quy mô chủ yếu như sau: - Cấp điện áp: 500kV - Số mạch: 02 mạch (01 đường dây mạch kép) - chiều dài tuyến khoảng 25 km. + Điểm đầu: TPP 500kV NMTĐ Bắc Ái + Điểm cuối: TBA 500kV Ninh Sơn.	2028-2029	<i>Phương án đầu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 và Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024</i>
2	Dự án TĐTN Phước Hoà	Huyện Bắc Ái, huyện Ninh Sơn tỉnh Ninh Thuận	1.200	136,47	Đường dây đầu nối nhà máy TĐTN Phước Hòa với hệ thống điện (Đường dây 500kV TĐTN Phước Hòa – Ninh Sơn) gồm 01 tuyến đường dây 500kV mạch kép có quy mô: - Cấp điện áp: 500kV - Số mạch: 02 mạch (01 đường dây mạch kép) - Tuyến đầu nối:	2029-2030	<i>Phương án đầu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 và Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024</i>

					Dài khoảng 30km. + Điểm đầu: Thanh cái 500kV của trạm 500kV NMTĐ TN Phước Hòa. + Điểm cuối: Đầu vào xà pooc tích sân phân phối 500kV tại trạm 500kV Ninh Sơn.		
--	--	--	--	--	---	--	--

3. Điện gió ngoài khơi

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành
	Công suất nguồn điện gió ngoài khơi	Nam Trung Bộ	2.000		2023-2030

Ghi chú: Phân bố vùng Nam Trung Bộ (Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà, Ninh Thuận, Bình Thuận và Lâm Đồng)

4. Danh mục các dự án điện gió

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
I	Danh mục Dự án điện gió trên bờ (điện gió trên đất liền và gần bờ)		554				
1	Nhà máy điện gió Phước Hữu	Huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	50	17,5	Xây dựng trạm biến áp 220kV dự án điện gió Phước Hữu, đầu nối về thanh cái 220kV	2023-2025	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số</i>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
					trạm biến áp 220kV Ninh Phước, đường dây đấu nối 220kV mạch đơn dây dẫn ACSR300, chiều dài khoảng 2Km		<i>500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 và Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024</i>
2	Nhà máy Phong điện Việt Nam Power số 1	Huyện Thuận nam, tỉnh Ninh Thuận	30	10,5	- Xây dựng trạm biến áp 110kV nhà máy phong điện Việt Nam Power số 1, công suất 1x40MVA. - Xây dựng đường dây 110kV mạch kép từ TBA 110kV Nhà máy phong điện Việt Nam Power số 1 đấu nối chuyển tiếp lên đường dây 110kV mạch 2 Ninh Phước - Tuy Phong - Phan Rí (hay đường dây 110kV từ TBA 220kV Ninh Phước - TBA 220kV Phan Rí), dây dẫn phân pha 2xACSR300, chiều dài 0,1km.	2023-2025	<i>Căn cứ thực tế và hiệu quả đầu tư, điều chỉnh Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 795/TTg-CN ngày 25/6/2020 và Công văn số 911/TTg-CN ngày 15/7/2020</i>
3	Nhà máy điện gió Công	Huyện Thuận Bắc, tỉnh	25	8,75	'- Dự án đấu nối từ Trạm biến áp nâng áp 110kV	2023-2025	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ</i>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
	Hải 1 – Giai đoạn 2	Ninh Thuận			NMĐG Công Hải 1- Giai đoạn 2 chuyển tiếp với đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh bằng đường dây mạch kép phân pha với dây dẫn ACSR 2x240, chiều dài 800m và đã được phê duyệt tại Quyết định số 911/TTg-CN ngày 15/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ		<i>phê duyệt tại công văn số 795/TTg-CN ngày 25/6/2020 và Công văn số 911/TTg-CN ngày 15/7/2020</i>
4	Nhà máy điện gió Công Hải 1 – Giai đoạn 1	Huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận	3	1,05	- Dự án đấu nối chuyển tiếp với xuất tuyến 474 đường dây 22kV Nam Cam Ranh tỉnh Khánh Hòa bằng đường dây ACSR 120, chiều dài 2,13km	2023-2025	<i>Phương án đấu nối nằm trong hợp phần II Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và Hạ áp sau các trạm biến áp 110kV của tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định 3209/QĐ-UBND ngày 27/10/2017 Được UBND tỉnh Khánh Hòa chấp thuận hướng tuyến tại Công văn số</i>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
							970/UBND-KT ngày 12/02/2015
5	Nhà máy điện dùng năng lượng tái tạo Phước Nam – Enfinity – Ninh Thuận	Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	65	21,1	Xây dựng trạm biến áp 35/220kV dự án điện gió Phước Nam-Enfinity đấu nối chuyên tiếp trên một mạch đường dây 220kV Vĩnh Tân - Tháp Chàm hiện hữu, dây dẫn AC330, chiều dài 3,2 Km	2023-2025	<p>Phương án đấu nối đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Công Thương thẩm định tại công văn số 1654/UBND-KTTH ngày 7/5/2020 và UBND tỉnh tiếp tục cung cấp thông tin trong quá trình lập Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực quốc gia tại công văn số 5467/UBND-KTTH ngày 29/12/2023.</p> <p>Phương án đấu nối này chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, cập nhật vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện lực Quốc gia.</p>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
6	Nhà máy điện gió Đầm Nại 3	Huyện Ninh Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận	39,4	13,79	Xây dựng trạm biến áp 110KV dự án nhà máy điện gió Đầm Nại 3, đấu nối về thanh cái 110KV trạm biến áp Dự án nhà máy điện gió Đầm Nại 4, dây dẫn AC240, chiều dài 1,8Km	2023-2025	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 795/TTg-CN ngày 25/6/2020 và Công văn số 911/TTg-CN ngày 15/7/2020</i>
7	Nhà máy điện gió Đầm Nại 4	Huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận	27,6	9,66	Xây dựng trạm biến áp 110KV dự án nhà máy điện gió Đầm Nại 4, đấu nối về thanh cái 110KV trạm biến áp 220KV Tháp Chàm, dây dẫn AC300, chiều dài 2,0 Km	2023-2025	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 795/TTg-CN ngày 25/6/2020 và Công văn số 911/TTg-CN ngày 15/7/2020</i>
8	Nhà máy điện gió Khu vực đồng muối quán thể (Nhà máy điện gió Bim mở rộng giai đoạn 2)	Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	50	8,9	Tận dụng hạ tầng truyền tải điện sẵn có trong giai đoạn 1 Đấu nối về thanh cái 33kV dự phòng của Máy biến áp T1 33/33/220kV - 100/100/200MVA NMDG BIM.	2023-2025	<i>Phương án đấu nối tổng thể được UBND tỉnh trình Bộ công Thương tại công văn số 189/UBND-KTTH ngày 16/01/2019; Đối với công suất 50MW được Bộ Công Thương thẩm định báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại</i>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
							<p><i>Công văn số 10052/BCT-ĐL ngày 28/12/2020 và Công văn số 720/BCT-ĐL ngày 25/9/2020 và UBND tỉnh cung cấp thông tin trong quá trình lập Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực quốc gia tại công văn số 5467/UBND-KTTH ngày 29/12/2023. Phương án đấu nối này chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, cập nhật vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện lực Quốc gia.</i></p>
9	Nhà máy điện gió 7A giai đoạn 2 (Nhà máy điện gió	Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	21	7,35	Mở rộng 01 ngăn lộ 110kV dự án điện gió 7A giai đoạn 2 tại TBA 110kV của điện gió 7A, đấu nối	2023-2025	<i>Phương án đấu nối đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Công Thương thẩm định tại</i>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đầu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
	vị trí ĐMT Thuận Nam 5)				bằng đường dây 110kV nhà máy điện gió 7A về thanh cái 110kV của TBA 220kV Ninh Phước		<i>công văn số 2083/UBND-KTTH ngày 29/4/2021</i>
10	Nhà máy điện gió Phước Dân	Huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	45	15,75	- Xây dựng trạm nâng áp 110kV NMĐG Phước Dân, quy mô 1x63MVA - Xây dựng đường dây 110kV mạch đơn, ACSR-240, dài khoảng 5km từ trạm 110kV NMĐG Phước Dân đến thanh cái 110kV trạm 220kV Phước Thái - Mở rộng 01 ngăn lộ 110kV tại trạm 220kV Phước Thái.	2023-2025	
11	Nhà máy điện gió hồ Bầu Ngừ	Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	25.2	3,9	Lắp đặt thêm 01 máy biến áp 22/110kV công suất 1x31,5MVA tại TBA Trang trại điện mặt trời hồ Bầu Ngừ	2023-2025	<i>Phương án đầu nối đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Công Thương tại công văn số 3629/UBND-KTTH ngày 9/10/2020</i>
12	Nhà máy điện gió	Huyện Ninh Hải,	39,5	24,17	'Đường dây 220kV ĐG Tri	2023-2025	<i>Đã được UBND tỉnh cung cấp</i>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
	Tri Hải	tỉnh Ninh Thuận			Hải đầu nối chuyển tiếp trên đường dây 220kV Nha Trang - Tháp Chàm mạch 2. Đường dây mạch kép dài khoảng 8,5km, dây dẫn ACSR 400		<i>thông tin trong quá trình lập Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực quốc gia tại công văn số 5467/UBND-KTTH ngày 29/12/2023. Phương án đấu nối này chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, cập nhật vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện lực Quốc gia.</i>
13	Một Phần công suất Nhà máy điện gió Habaram	Huyện Thuận Bắc, Huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	93	Đã có quy hoạch sử dụng đất	- Xây dựng mới trạm biến áp (TBA) 22/110 kV điện gió Hanbaram 1 (tại lô 1), quy mô công suất (1x25+1x40) MVA. - Xây dựng mới đường dây 110 kV mạch kép đầu nối TBA 110 kV điện gió Hanbaram 1 (tại	Đã vận hành thương mại giai đoạn 2023-2025	<i>Phương án đấu nối được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 13308/QĐ-BCT ngày 4/12/2015 và Công văn số 7797/BCT-ĐL ngày 17/10/2020</i>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
					<p>lô 1) chuyển tiếp trên đường dây 110 kV Nhà máy điện mặt trời (NMĐMT) Ninh Hải - Nam Cam Ranh, chiều dài 62,7 m, sử dụng dây dẫn phân pha ACSR 2x240/39.</p> <p>- Xây dựng mới TBA 22/110 kV điện gió Hanbaram 2 (tại lô 2), quy mô công suất (1x40+1x63) MVA.</p> <p>- Xây dựng mới đường dây 110 kV mạch kép đấu nối TBA 110 kV điện gió Hanbaram 2 (tại lô 2) chuyển tiếp trên đường dây 110 kV Tháp Chàm 220 kV - NMĐMT CMX, chiều dài 79,8 m, sử dụng dây dẫn phân pha ACSR 2x240/39.</p>		
14	Nhà máy điện gió V2 (điện	Huyện Thuận Nam, Tỉnh	40	7,54	'+ Xây dựng trạm biến áp quy mô 1 MBA 63MVA,	2026-2030	Tại Thông báo số 312/TB-VPCP ngày 11/7/2024

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
	gió gần bờ)	Ninh Thuận			<p>cấp điện áp 33/220kV, dự phòng khả năng mở rộng ngăn lộ 220kV(dự kiến 3 x 450MVA) tại Xã Phước Dinh, Huyện Thuận Nam, Tỉnh Ninh Thuận.</p> <p>+ Đầu tư xây dựng đường dây quy mô 1 mạch 220kV ASCR 330 khoảng 25km, dự phòng mở rộng mạch kép ASCR 500 phân pha 3 trong tương lai.</p> <p>+ Địa điểm đấu nối: Đấu nối về ngăn lộ D15, D18 cấp điện áp 220kV, thuộc Trạm 500kV Thuận Nam, Xã Phước Minh, Huyện Thuận Nam, Tỉnh Ninh Thuận.</p>		<p><i>của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã đồng ý việc bổ sung cập nhật điều chỉnh Kế hoạch điện VIII của tỉnh (trong đó, có đề xuất tách dự án Tri Hải với quy mô công suất là 79,5 MW thành dự án điện gió Tri Hải với công suất là 39,5 MW và nhà máy điện gió V2 là 40 MW và đã được Bộ Công Thương cập nhật và trình lại Chính phủ tại công văn số 5346/BCT-ĐL ngày 25/7/2024 về hoàn thành bổ sung, cập nhật Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII.</i></p> <p><i>Phương án đấu nối này chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền phê</i></p>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
							<i>duyệt theo quy định, cập nhật vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện lực Quốc gia.</i>

5. Danh mục nguồn các dự án thủy điện nhỏ

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
I	Danh mục dự án thủy điện nhỏ		40				
1	Nhà máy thủy điện Phước Hoà	Huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận	22	63,15	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới trạm biến áp nâng 6,3(10,5)/110kV Phước Hoà, công suất 1x28 MVA đồng bộ với nhà máy thủy điện Phước Hoà. - Xây dựng mới đường dây 110kV mạch đơn từ Nhà máy thủy điện Phước Hoà đấu nối vào thanh cái 110kV của TBA 220kV Nhà máy thủy điện Đa Nhim, dây dẫn ACSR 185mm², chiều dài khoảng 16km. - Mở rộng 01 ngăn lộ 	2026-2030	<i>Phương án đấu nối đã được Bộ Công Thương bổ sung tại Công văn số 7969/BCT-ĐL (với công suất 20MW)</i>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
					110kV tại trạm 220kV Nhà máy thủy điện Đa Nhim.		
2	Nhà máy thủy điện Thượng Sông Ông 2	Huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	7	23,3	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới trạm biến áp nâng 6,3/22kV tại Nhà máy thủy điện Thượng Sông Ông 2, công suất 2x5,5MVA. - Xây dựng mới đường dây truyền tải điện cấp điện áp 22kV, mạch đơn, tiết diện dây AC185mm², chiều dài đường dây 22kV khoảng 4,7 km. 	2026-2030	<i>Phương án đấu nối đã được UBND tỉnh trình Bộ Công Thương tại Công văn số 5545/UBND-KTTH ngày 13/10/2021</i>
3	Nhà máy thủy điện Lâm Sơn	Huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	11	17,6	<p>Đấu nối nhà máy thủy điện Lâm Sơn chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha. Các hạng mục đầu tư xây dựng đường dây và TBA phục vụ đấu nối như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Xây dựng trạm nâng áp 6,3/110kV NMTĐ Lâm Sơn công suất 1x12MVA. + Xây dựng đường dây 110kV từ trạm nâng áp 6,3/110kV NMTĐ Lâm Sơn đấu nối chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim Hạ Sông Pha, dây dẫn 	2026-2030	<i>Đã được UBND tỉnh cung cấp thông tin trong quá trình lập quy hoạch phát triển điện lực quốc gia tại Công văn số 5467/UBND-KTTH ngày 29/12/2023</i>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
					ACSR-2x240, chiều dài khoảng 0,5km		

Ghi chú: Phân bổ cho tỉnh Ninh Thuận 44MW tuy nhiên Danh mục chỉ có 03 dự án tổng công suất là 40MW

6. Công suất điện mặt trời mái nhà và Danh mục các dự án điện mặt trời tập trung được xem xét sau năm 2030 được triển khai trong thời kỳ quy hoạch nếu thực hiện hình thức tự sản, tự tiêu

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
I	Công suất điện mặt trời mái nhà	Phan Rang, Thuận Nam, Ninh Phước, Thuận Bắc, Ninh Sơn, Bác Ái, Ninh Hải	21			2023-2030	
II	Danh mục các dự án điện mặt trời tập trung được xem xét sau năm 2030 được triển khai trong thời kỳ quy hoạch nếu thực hiện hình thức tự sản, tự tiêu		224				
1	Dự án điện mặt trời Phước Trung	Huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận	40	60	- Xây dựng mới trạm biến áp 220kV ĐMT Phước Trung công suất 63MVA - Nhà máy điện mặt trời Đấu nối bằng	2023-2030	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 1632/TTg-</i>

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Ghi chú
					đường dây mạch kép chuyển tiếp trên 1 mạch đường dây 220kV Nha Trang – Tháp Chàm, chiều dài 0,4Km, tiết diện ACSR400mm ²		<i>CN ngày 20/11/2020</i>
2	Dự án điện mặt trời Phước Hữu 2	Huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	184	276	- Xây dựng TBA nâng 22/220kV ĐMT Phước Hữu 2, công suất 2x125MVA - Xây dựng đường dây 220kV Mạch kép dây dẫn phân pha 2xACSR-400mm ² , chiều dài khoảng 32,5km đấu vào thanh cái 220kV TBA 500/220kV Vĩnh Tân	2023-2030	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Công văn số 1632/TTg-CN ngày 20/11/2020</i>